

Số: 774/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 14 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục chuẩn hóa thủ tục hành chính
trong các lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền giải quyết
của cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Công Thương: Số 3248a/QĐ-BCT ngày 07/9/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; số 3930/QĐ-BCT ngày 30/12/2019 phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương năm 2019; số 688a/QĐ-BCT ngày 28/02/2020 về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung/bãi bỏ thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 21/TTr-SCT ngày 11/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát, xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung quy trình nội bộ đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này; hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác Danh mục thủ tục hành chính, bộ phận tạo thành của từng thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này và gỡ bỏ các dữ liệu thủ tục hành chính đã hết hiệu lực thi hành trên Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các dữ liệu thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế các Quyết định: Số 2952/QĐ-UBND ngày 03/11/2017; Số 1878/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thành, thị; UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Quang

**DANH MỤC CHUẨN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 774/QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên Thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	DVCTT (Mức độ)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng (03 TTHC)						
1	2.000633	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ Bru chính công ích</p>	1.100.000 đồng/lần thẩm định/cơ sở	Một phần	<ul style="list-style-type: none"> - Luật phòng, chống tác hại của rượu bia; - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; - Công văn số 3109/BCT-KHCN ngày 20/4/2018 của Bộ Công Thương về việc hướng dẫn thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 sửa đổi, bổ

							<p>sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>- Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá.</p>
2	2.000629	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ Bru chính công ích</p>	Phí thẩm định: 1.100.000 đồng/lần thẩm định/cơ sở	Một phần	<p>- Luật phòng, chống tác hại của rượu bia;</p> <p>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;</p> <p>- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;</p> <p>- Công văn số 3109/BCT-KHCN ngày 20/4/2018 của Bộ Công Thương về việc hướng dẫn thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm;</p> <p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP</p>

						<p>ngày 05/02/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;</p> <p>- Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá.</p>	
3	1.001279	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.p_hutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</p>	Phí thẩm định: 1.100.000 đồng/lần thẩm định/cơ sở	Một phần	<p>- Luật phòng, chống tác hại của rượu bia;</p> <p>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;</p> <p>- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;</p> <p>- Công văn số 3109/BCT-KHCN ngày 20/4/2018 của Bộ Công Thương về việc hướng dẫn thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm;</p>

							<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá.
II Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước (06 TTHC)							
1	2.000620	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.p.hutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ Bru chính công ích</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phí thẩm định: + Đối với khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định + Đối với các khu vực 	Một phần	<ul style="list-style-type: none"> - Luật phòng chống tác hại của rượu bia; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC

					khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định		ngày 26/20/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.
2	2.000615	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.p.hutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ Bru chính công ích</p>	- Phí thẩm định: + Đối với khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định + Đối với các khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định	Một phần	<ul style="list-style-type: none"> - Luật phòng chống tác hại của rượu bia; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/20/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có

							điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.
3	2.001240	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Đối với giấy phép hết hiệu lực); 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. (Đối với Giấy phép mất, hỏng)	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.p_hutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bưu chính công ích	- Phí thẩm định: + Đối với khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định + Đối với các khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định	Một phần	- Luật phòng chống tác hại của rượu bia; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; - Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/20/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.
4	2.000181	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc.	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của	- Phí thẩm định: + Đối với	Một phần	- Luật phòng chống tác hại của thuốc lá; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP

			<p>UBND cấp huyện. 2. Trục tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bru chính công ích</p>	<p>khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định + Đối với các khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định</p>	<p>ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC
--	--	--	---	--	---

							ngày 26/20/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.
5	2.000162	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.p.hutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ Bru chính công ích</p>	<p>- Phí thẩm định: + Đối với khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định + Đối với các khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định</p>	Một phần	<p>- Luật phòng chống tác hại của thuốc lá; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6</p>

							<p>năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;</p> <p>- Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;</p> <p>- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/20/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.</p>
6	2.000150	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.p</p>	- Phí thẩm định: + Đối với khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000	Một phần	<p>- Luật phòng chống tác hại của thuốc lá;</p> <p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc</p>

				<p>hutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bru chính công ích</p>	<p>đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định + Đối với các khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định</p>	<p>lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá; - Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/20/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa,
--	--	--	--	---	---	--

							dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.
III Lĩnh vực kinh doanh khí (03 TTHC)							
1	2.001283	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.p.hutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ Bru chính công ích</p>	<p>- Khu vực thành phố, thị xã: + Đối với tổ chức, doanh nghiệp là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p> <p>+ Đối với hộ kinh doanh, cá nhân là 400.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p> <p>- Tại các khu vực khác bằng 50% mức thu tương ứng.</p>	Một phần	<p>- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.</p> <p>- Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.</p>

2	2.001270	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.p_hutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ Bru chính công ích</p>	<p>- Khu vực thành phố, thị xã: + Đối với tổ chức, doanh nghiệp là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. + Đối với hộ kinh doanh, cá nhân là 400.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p> <p>- Tại các khu vực khác bằng 50% mức thu tương ứng.</p>	Một phần	<p>- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.</p> <p>- Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.</p>
3	2.001261	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.p</p>	<p>- Khu vực thành phố, thị xã: + Đối với tổ chức, doanh nghiệp là</p>	Một phần	<p>- Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.</p> <p>- Thông tư 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí</p>

				<p>hutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bru chính công ích</p>	<p>1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. + Đối với hộ kinh doanh, cá nhân là 400.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. - Tại các khu vực khác bằng 50% mức thu tương ứng.</p>		<p>thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.</p>
IV Lĩnh vực công nghiệp địa phương (01 TTHC)							
1	2.002096	Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p>1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.p.hutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bru chính công ích</p>	Không	Một phần	<p>- Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công; - Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công; - Thông tư liên tịch số 26/2014/TTLT-BTC-BCT ngày</p>

							18 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tài chính và Bộ Công Thương hướng dẫn về trình tự lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công quốc gia và kinh phí khuyến công địa phương; - Thông tư số 26/2014/TT-BCT ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ Công Thương quy định về bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và các quy định cụ thể khác theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (nếu có).
V	Lĩnh vực an toàn đập, hồ chứa thủy điện (02 TTHC)						
1	2.000599	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. 2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn 3. Dịch vụ Bru chính công ích	Không	Một phần	- Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.
2	1.000473	Thẩm định, phê duyệt phương án	20 ngày làm việc, kể từ	1. Trực tiếp: Bộ phận Tiếp nhận	Không	Một phần	- Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017; - Nghị định số 114/2018/NĐ-CP

		<p>ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện</p>	<p>ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>và Trả kết quả của UBND cấp huyện.</p> <p>2. Trực tuyến: Địa chỉ truy cập: http://dichvucong.phutho.gov.vn</p> <p>3. Dịch vụ Bru chính công ích</p>			<p>ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.</p>
--	--	---	-----------------------------------	--	--	--	---